

Số: **26** /KH-UBND

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày **22** tháng **02** năm 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu năm 2021

Thực hiện Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ Tư pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Quyết định số 2488/QĐ-UBND ngày 01/9/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2021, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tiếp tục triển khai có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu được đề ra tại Quyết định số 2488/QĐ-UBND ngày 01/9/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ Tư pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

b) Gắn trách nhiệm quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện các tiêu chí tiếp cận pháp luật và xây dựng xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã) đạt chuẩn tiếp cận pháp luật với thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của các cơ quan, ban, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Xác định rõ nội dung công việc, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao cho Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp và Công chức Tư pháp-Hộ tịch trong tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

b) Bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm; chú trọng lồng ghép, kết hợp với triển khai các Chương trình, Đề án, nhiệm vụ có liên quan để sử dụng nguồn lực tiết kiệm, hiệu quả.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Xây dựng, ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Cơ quan chủ trì: UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố.
- Cơ quan tham mưu: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan trong thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật thuộc phạm vi quản lý.
- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2021.
- Kết quả: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn được ban hành.

2. Tham gia góp ý các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, chính sách về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (nếu có)

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan
- Thời gian thực hiện: Ngay khi có văn bản yêu cầu.
- Kết quả, sản phẩm: Các văn bản góp ý.

3. Tổ chức đánh giá, chấm điểm, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đến UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Phòng Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2021.

4. Tổ chức kiểm tra, đánh giá, báo cáo kết quả xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh

- Cơ quan chủ trì: UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố.
- Cơ quan tham mưu: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan trong thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật thuộc phạm vi quản lý.
- Thời gian thực hiện: Năm 2021.
- Kết quả: Báo cáo năm.

III. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Trách nhiệm của Sở Tư pháp, các Sở, ngành có liên quan

a) Sở Tư pháp có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan giúp UBND tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*Cơ quan thường trực Ban Điều phối nông thôn mới tỉnh*) có trách nhiệm theo dõi, chỉ đạo, hướng dẫn việc sử dụng kết

quả đánh giá “xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật” trong việc đánh giá xã đạt chuẩn nông thôn mới.

c) Sở Tài chính giúp Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, hướng dẫn và bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này từ ngân sách nhà nước theo quy định.

d) Các sở, ngành có liên quan có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp theo dõi, thống kê, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật thuộc phạm vi quản lý.

e) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức phổ biến pháp luật, vận động Nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức phổ biến pháp luật cho thành viên, hội viên; tham gia cùng chính quyền các cấp trong xây dựng, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, các nội dung trong Kế hoạch này đề chủ động xây dựng Kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện trong phạm vi địa bàn quản lý.

b) Theo dõi, hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện các tiêu chí tiếp cận pháp luật tại địa phương.

c) Kiểm tra, đánh giá, tổng hợp, thống kê, báo cáo UBND tỉnh tình hình đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật của địa phương; đề xuất giải pháp khắc phục khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ.

d) Bố trí công chức, cơ sở vật chất và kinh phí hợp lý để thực hiện nhiệm vụ xây dựng, đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại địa phương.

đ) Chỉ đạo, hướng dẫn UBND cấp xã thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Kinh phí thực hiện

Các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ chủ trì, được phân công thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch: có trách nhiệm đảm bảo, sử dụng kinh phí chi hoạt động thường xuyên hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành để thực hiện nhiệm vụ được giao.

Riêng kinh phí thực hiện Kế hoạch này của Sở Tư pháp đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3839/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2020 về việc giao chỉ tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh và dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021.

2. Chế độ báo cáo

Định kỳ một năm hoặc khi có yêu cầu đột xuất, các sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Tư pháp để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (Vụ PBGDPL, Cục CTPN) (b/c);
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh và các thành viên;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo-Tin học tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo BR-VT;
- Lưu: VT, PCNC, STP.

(4)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Văn Tuấn